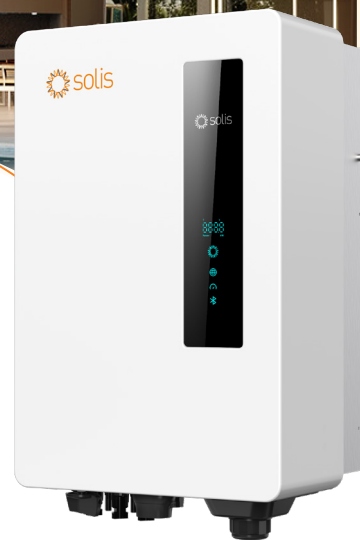


8-10K**Biến tần kết nối****S6-GR1P(8-10)K03-NV-ND**

3 MPPT | 20A mỗi MPPT



- Dòng điện từng chuỗi lên đến 20A
- Thiết kế 3 MPPT, phù hợp với mái nhà nhiều mặt
- Dải điện áp rộng và điện áp khởi động thấp
- Hỗ trợ kiểm soát công suất của hệ thống
- Giao diện CT và Meter tích hợp
- Bảo vệ AFCI, chủ động giảm rủi ro hỏa hoạn
- Giám sát mức tiêu thụ của tải trong 24 giờ

VIỆT NAM

t: +84 98 316 8126 (việc bán hàng) +84 24 7109 7614 (dịch vụ)

e: sales@ginlong.com service@ginlong.com

w: solisinverters.com/vn



Bảng thông số

Mô hình	8K	9K	10K
Đầu vào DC			
Công suất đầu vào tối đa để xuất	12 kW	13.5 kW	15 kW
Điện áp đầu vào tối đa	550 V		
Điện áp định mức	330 V		
Điện áp khởi động	60 V		
Dải điện áp MPPT	50 - 500 V		
Dòng điện đầu vào tối đa	20 A / 20 A / 20 A		
Dòng điện ngắn mạch tối đa	25 A / 25 A / 25 A		
Số lượng MPPT / số chuỗi đầu vào tối đa	3 / 3		
Đầu ra AC			
Công suất đầu ra định mức	8 kW	9 kW	10 kW
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa	8 kVA	9 kVA	10 kVA
Công suất đầu ra tối đa	8 kW	9 kW	10 kW
Điện áp lưới định mức	1/N/PE, 220 V / 230 V		
Tần số lưới định mức	50 Hz / 60 Hz		
Dòng điện đầu ra lưới điện định mức	36.4 A / 34.8 A	40.9 A / 39.1 A	45.5 A / 43.5 A
Dòng điện đầu ra tối đa	36.4 A	40.9 A	45.5 A
Hệ số công suất	> 0.99 (-0.8 -> + 0.8)		
Tổng độ méo sóng hài	< 3%		
Hiệu suất			
Hiệu suất tối đa	98.0%		
Hiệu suất Châu Âu	97.1%		
Bảo vệ			
Bảo vệ ngược cực DC	Có		
Bảo vệ ngắn mạch	Có		
Bảo vệ quá dòng đầu ra	Có		
Bảo vệ chống sét	Có		
Giám sát lưới điện	Có		
Bảo vệ chống đảo	Có		
Bảo vệ nhiệt độ	Có		
Quét đa đỉnh	Có		
Tích hợp AFCI 2.0	Tùy chọn		
Tích hợp công tắc DC	Có		
Thông số chung			
Kích thước (Rộng × Cao × Sâu)	335 × 510 × 220 mm		
Trọng lượng	16.1 kg		
Cấu trúc liên kết	Không biến áp		
Công suất tự tiêu thụ (đêm)	< 1 W		
Dải nhiệt độ môi trường vận hành	-25 ~ +60°C		
Độ ẩm tương đối	0 - 100%		
Bảo vệ xâm nhập	IP66		
Phát ra tiếng ồn (điển hình)	< 40 dB(A)		
Cách thức làm mát	Làm mát tự nhiên với quạt bên trong		
Độ cao so với mực nước biển tối đa để hoạt động	4000 m		
Tiêu chuẩn kết nối lưới điện	IEC 62116, IEC 61727, IEC 61683, G99, EN 50549-1, EN 50549-10, VDE 0126/XP C15/VFR 2019, ESB-Micro/ESB-Mini, NTS 631/PO 12.3/RD 647&RD 413&RD 1699/UNE 217001&ITC-BT-40/UNE 217002		
Tiêu chuẩn an toàn / EMC	IEC/EN 62109-1/-2, IEC/EN 61000-6-1/-2/-3/-4		
Đặc trưng			
Kết nối DC	Đầu nối MC4		
Kết nối AC	Thiết bị đấu cuối OT		
Hiển thị	Màn hình kỹ thuật số LED & Bluetooth + Ứng dụng		
Truyền thông	RS485, Tùy chọn: Wi-Fi, GPRS		